

Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày 07 tháng 02 năm 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXX-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H, sinh năm 1954; Nơi ĐKHKTT và cư trú: X 11, xã K, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ch (Đã chết) và bà Tạ Thị C (Đã chết); có vợ Lê Thị L và 03 con, con lớn sinh năm 1976, con nhỏ sinh năm 1980; tiền sự: Ngày 22/12/2010, Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000đồng về hành vi dùng nhà của mình để cho các đối tượng khác đánh bạc (Chưa nộp phạt); tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 19/12/2017, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/12/2017. Có mặt.

2. Đỗ Viết H, sinh năm 1972; Nơi ĐKHKTT: X 9, xã K, huyện K, tỉnh H; nơi cư trú: Khu ĐC, xã K, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Th (Đã chết) và bà Bùi Thị Kh; có vợ Vũ Thị Ng và 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 23/8/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”; bị tạm giữ ngày 19/12/2017, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/12/2017. Có mặt.

3. Lê Trung K, sinh năm 1982; Nơi ĐKHKTT và cư trú: X 13, xã K, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr và bà Lê Thị

Th; có vợ Bùi Thị M và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 04/3/2008, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; bị tạm giữ ngày 19/12/2017, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/12/2017. Có mặt.

4. Lê Văn Th, sinh năm 1962; Nơi ĐKKHKT và cư trú: X 15, xã K, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Huy D và bà Phạm Thị L (Đã chết); có vợ Vũ Thị S và 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/12/2017, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/12/2017. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1964.

Trú tại: X 11, xã K, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

- Anh Vũ Quang H, sinh năm 1992.

Trú tại: X 11, xã K, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại nhà ở của Lê Văn H ở x11, xã K, huyện K, tỉnh H. Lê Văn H cùng Lê Văn Th, Đỗ Viết H và Lê Trung K ngồi chơi, uống nước. Trong lúc ngồi chơi H nói: “Đủ chân rồi, làm tý cho vui”. Hiểu ý H rủ chơi đánh bạc được, thua bằng tiền nên Th, H và K đồng ý. Lê Văn H đi ra chợ Khả Phong mua bộ bài chắn 100 quân về rồi vào bếp lấy đĩa sứ đặt giữa chiếu cói đã được trải sẵn trên nền nhà phòng khách. H ngồi chéo với H, K ngồi chéo với Th. H, Th, K và H cùng thống nhất đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn như sau: Chia 100 lá bài thành 05 phần, mỗi phần 19 quân bài, còn bài lọc là một trong năm phần bài đã chia và 5 quân bài chia thừa. Khi bốc cái, một trong 4 người bốc lấy 1 quân bài bất kỳ trong phần bài lọc và ngửa quân bài đó cho mọi người chơi xem và cho vào một trong 4 phần bài, tính từ người bốc cái là số 1 đếm ngược chiều kim đồng hồ, quân bài đó có số dừng lại ở người chơi nào thì người đó được nhận phần bài có quân bài vừa bốc, là người được đánh đầu tiên và người vừa ù thì được quyền bốc cái ở ván tiếp theo. Bài ù là bài đủ chắn và cạ với cơ cầu được thua như sau: ù xuống 20.000đồng, mỗi cước dịch 10.000đồng. Người nào ù chỉ lấy tiền của hai người ngồi hai bên, không lấy tiền của người ngồi chéo cánh. Quá trình chơi có Vũ Quốc H và Vũ Văn T đều ở xã K, huyện K, tỉnh H đến ngồi xem. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 210.000đồng, 01 chiếu cói cũ KT (1,6 x 1,8)m, 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 20cm, 01 bộ chắn gồm 100 quân; thu trên người Lê Văn H 160.000đồng, Đỗ Viết H 3.060.000đồng, Lê Trung K 1.260.000đồng và Lê Văn T 1.400.000đồng. Quá trình điều tra H, Th, K và H đều khai nhận số tiền trên sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 04/KSĐT-TA ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Viết H, Lê Trung K và Lê Văn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 10 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời giam tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Viết H từ 09 tháng đến 11 tháng tù. Buộc Đỗ Viết H phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam. Tổng hợp hình phạt: Buộc Đỗ Viết H phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án từ 18 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian những lần tạm giữ, tạm giam. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Trung K từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng, kể từ ngày tuyên án. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Văn Th từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo K, Th cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo. Các bị cáo đều nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai phù hợp với nhau. Lời khai nhận tội của các bị cáo được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại nhà ở của Lê Văn H thuộc x 11, xã K, huyện K, tỉnh H có Lê Văn H, Lê Viết H, Lê Trung K và Lê Văn Th đang đánh

bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh chắn thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.090.000đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là dùng bộ chắn 100 quân để đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh chắn nhằm sát phạt, tước đoạt tiền bạc của nhau gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy, bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp đi mua bộ bài chắn, lấy đĩa sứ để cùng tham gia chơi nên giữ vai trò thứ nhất, tiếp đến là Đỗ Viết H, Lê Trung K và Lê Văn Th giữ vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H, H, K và Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo H, Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo H được Ban chấp hành TW Đoàn TNCSHCM tặng kỷ niệm chương Thanh niên xung phong và có anh trai cùng cha khác mẹ là anh Đỗ Minh Th là liệt sỹ; bị cáo Th có thời gian tham gia chiến tranh được Nhà nước trợ cấp; bị cáo K có cha đẻ là người được tặng kỷ niệm chương nên bị cáo H, Kiên, Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H, K và Th không phải chịu. Bị cáo H đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để cách ly bị cáo H là người giữ vai trò thứ nhất trong vụ án và bị cáo H đã bị kết án cho hưởng án treo mà vẫn phạm tội ra khỏi xã hội một thời gian thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo Th, K luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú và có nơi cư trú rõ ràng nên cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách thể hiện tính nhân đạo của pháp luật là phù hợp mức xử phạt từng bị cáo của Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Đỗ Viết H trong thời gian thử thách thực hiện hành vi phạm tội mới nên buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án số 24/2006/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và tổng hợp với

hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam của hành vi phạm tội trước và thời gian tạm giữ của hành vi phạm tội mới.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm ruộng, mức thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền 6.090.000đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc cối KT (1,6 x 1,8)m, 01 đĩa sứ và một bộ chần 100 quân đã qua sử dụng, các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, là vật chứng không có giá trị nên tịch thu hủy theo khoản 1, điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Các bị cáo H, H, K, Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Viết H, Lê Trung K và Lê Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 22/12/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Viết H 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Buộc Đỗ Viết H phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt: Buộc Đỗ Viết H phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 22/12/2017 và thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2016 đến ngày 31/3/2016(của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều

Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Trung K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Trung K, Lê Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 6.090.000đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc cối KT (1,6 x 1,8)m, 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng có hoa văn đã qua sử dụng (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án; Ủy nhiệm chi ngày 25/12/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Văn Hinh, Đỗ Viết Huy, Lê Trung Kiên và Lê Văn Thọ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Viết H, Lê Trung K, Lê Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận::

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THA DS huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

